Ứng dụng tích phân đường 1

Ứng dụng tìm trọng tâm vào moment cập nhật sau

<u>Câu 1:</u> Tính độ dài đường cong $y = x^3 + 1$ từ (-2, -7) tới (1, 2) ta được kết quả gần nhất với:

A. 5,4

C. 5,2

B. 5,5

D. 5,3

<u>Câu 2:</u> Tính độ dài của đường cong sau $\begin{cases} x = 1 + t \\ y = 3t \\ z = 2 + t^2 \end{cases}$ từ điểm (0, -3, 3) đến (2, 3, 3) gần

nhất với

A. 6,7

C. 6,9

B. 6,8

D. 7

<u>Câu 3:</u> Tính độ dài giao tuyến của mặt $z=x^2+y^2$ với mặt phẳng x=2 và nằm giữa 2 mặt y=4, y=0 gần nhất với

A. 15

C. 18

B. 16

D. 17

<u>Câu 4:</u> Cho nửa vòng thép có phương trình $x^2 + y^2 = 1, y \ge 0$. Biết mật độ khối lượng trên đơn vị dài là $\varphi = 2 - y$. Khi đó khối lượng của vòng thép là

A. $\pi - 1$

C. $3\pi - 5$

B. $2(\pi - 1)$

D. Đáp án khác

<u>Câu 5:</u> Diện tích phần mặt trụ $x^2 + y^2 = R^2$ nằm giữa 2 mặt z = 0 và $z = \frac{xy}{2R}$ ở góc $x \ge 0, y \ge 0$ là:

A. $\frac{R^2}{2}$

C. $\frac{R^2}{4}$

B. $\frac{R^2}{3}$

D. $\frac{R^2}{5}$

<u>Câu 6:</u> Diện tích phần mặt trụ $x = \frac{y^2}{2}$ nằm giữa x - z = 1 và z = 0 (z > 0) và nằm trong miền $2 \le y \le 4$ có giá trị gần nhất với:

A. 24

C. 26

B. 25 D. 27

1B 2A 3D 4B 5C 6B